

Số: 1642 /SXD-QLXD

Đồng Nai, ngày 07 tháng 4 năm 2020

V/v thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công xây dựng đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật (san nền, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, công viên cây xanh, trạm xử lý nước thải) của Dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa.

Kính gửi: Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát.

Ngày 04/03/2020 Sở Xây dựng nhận được hồ sơ kèm Tờ trình số 09/2020-CV-LHP2 ngày 04/03/2020 của Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát về việc trình thẩm định thiết kế bản vẽ thi công xây dựng đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật (san nền, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, công viên cây xanh, trạm xử lý nước thải) của Dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa theo biên nhận hồ sơ số 0160063162000020, ngày hẹn trả kết quả 08/4/2020 của Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định chủ trương đầu tư số 3550/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc chấp thuận nhà đầu tư Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát thực hiện dự án đầu tư Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, quy mô dự án khoảng 76,75ha;

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công của các công trình trên như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH.

1. Tên công trình: Đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật (san nền, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, công viên cây xanh, trạm xử lý nước thải); Loại, cấp công trình:

+ Công trình giao thông (đường giao thông): cấp III;

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp điện, công viên cây xanh, trạm xử lý nước thải): cấp III;

+ Công trình công nghiệp (trạm biến áp): cấp IV.

2. Thuộc dự án: Aqua Riverside City.

3. Chủ đầu tư: Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát.

4. Địa điểm xây dựng: tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

5. Tổng dự toán xây dựng công trình dự kiến 1.116.201.136.000 đồng (*theo Tờ trình số 09/2020-CV-LHP2 ngày 04/03/2020 của Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát*).

6. Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có của doanh nghiệp và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

7. Thời gian thực hiện: từ năm 2019 - 2022.

8. Nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng sản xuất thương mại dịch vụ Đường Việt ;

9. Nhà thầu khảo sát địa chất, địa hình: Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Việt Thành;

10. Nhà thầu lập thiết kế về PCCC: Công ty TNHH B và H;

11. Nhà thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công:

+ Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Trung Tiên (phần san nền, đường giao thông, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, công viên cây xanh, chiếu sáng công cộng, trạm xử lý nước thải);

+ Công ty TNHH tư vấn xây dựng điện và thương mại Hưng Phát (phần cấp điện).

II. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH:

1. Danh mục hồ sơ trình thẩm định:

a) Cơ sở pháp lý:

- Báo cáo số 12/TT20 ngày 27/02/2020 của Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Trung Tiến về kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công hạ tầng kỹ thuật của dự án Aqua Riverside City do Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát làm chủ đầu tư;

- Báo cáo số 07/HP20 ngày 26/02/2020 của Công ty TNHH tư vấn xây dựng điện và thương mại Hưng Phát về Kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công cấp điện của dự án Aqua Riverside City do Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát làm chủ đầu tư;

- Văn bản số 890/CN ngày 27/12/2019 của Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai về việc góp ý thỏa thuận nguồn đầu nối cấp nước cho dự án Khu đô thị Aqua City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa;

- Biên bản thỏa thuận giữa Công ty TNHH Thành phố Aqua và Liên hiệp hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp tổng hợp Đồng Nai ngày 21/12/2019 về việc đầu nối đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc từ dự án Aqua City 110,54ha vào Khu 81ha (bao gồm dự án Aqua Riverside City) và đường Hương lộ 2;

- Giấy chứng nhận số 53/TD-PCCC ngày 02/03/2020 của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ thuộc Công an tỉnh Đồng Nai về thẩm duyệt thiết kế về PCCC hạ tầng kỹ thuật Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa;

- Văn bản số 635/SXD-QLXD ngày 18/02/2020 của Sở Xây dựng Đồng Nai về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở bổ sung các công trình, gồm: cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, công viên cây xanh và bể xử lý nước thải; của dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa;

- Quyết định chủ trương đầu tư số 3550/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc chấp thuận nhà đầu tư Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát thực hiện dự án đầu tư Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, quy mô dự án khoảng 76,75ha thuộc khu 1, khu 2 và khu 4 trong dự án Aqua Dona theo quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 20/2/2012 và Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 04/5/2012; theo đó Dự án Aqua Riverside City thuộc phạm vi giai đoạn 2 mà trước đây đã được Sở Xây dựng thẩm định thiết kế cơ sở hệ thống đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật (san nền, cấp thoát nước, cây xanh) tại Văn bản số 3622/SXD-QLXD ngày 22/8/2019;

- Văn bản số 3622/SXD-QLXD ngày 22/8/2019 của Sở Xây dựng Đồng Nai về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở hệ thống đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật (san nền, thoát nước, cây xanh vỉa hè) giai đoạn 2, quy mô khoảng 81ha của dự án Aqua Dona tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa;

- Quyết định số 2863/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Aquacity tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa;

- Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Aqua Dona (Đầu

tư xây dựng và kinh doanh khu đô thị, diện tích 178,49ha)” của Công ty TNHH Thành phố Aqua Dona tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa;

- Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 13/4/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh hình thức sử dụng đất ghi tại Điều 1 Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 29/5/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai;

- Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 13/4/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh hình thức sử dụng đất ghi tại Điều 1 Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 29/5/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai;

- Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 29/5/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất ghi tại Điều 1 Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 15/9/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai;

- Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 29/5/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất ghi tại Điều 1 Quyết định số 3498/QĐ-UBND ngày 23/11/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai;

- Quyết định đính chính số 1238/QĐ-UBND ngày 04/5/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc đính chính Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 20/02/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Aquacity tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa;

- Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 20/02/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Aquacity tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa (quy mô khoảng 305ha; chủ đầu tư Công ty cổ phần Thành phố Aqua);

- Quyết định số 3498/QĐ-UBND ngày 23/11/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc cho Công ty cổ phần Thành phố Aqua thuê đất để xây dựng Khu đô thị, thương mại dịch vụ theo quy hoạch (đợt 2) tại xã Long Hưng, huyện Long Thành;

- Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 15/9/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Công ty cổ phần Thành phố Aqua thuê đất để xây dựng Khu đô thị, thương mại dịch vụ theo quy hoạch (đợt 1) tại xã Long Hưng, huyện Long Thành;

- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH Một thành viên; Mã số doanh nghiệp: 0315440822; Đăng ký lần đầu: ngày 18/12/2018; đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 25/11/2019 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận Công ty TNHH đầu tư Bất động sản Long Hưng Phát;

- Trích lục và biên vẽ bản đồ địa chính khu đất số 5759/2019 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện ngày 23/7/2019.

b) Tài liệu thiết kế:

- Bản vẽ thiết kế cơ sở được duyệt; Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;

- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và các bản vẽ thiết kế thi công được đóng dấu thẩm tra;

- Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công, bản vẽ thiết kế thi công do các đơn vị tư vấn thực hiện năm 2020;

- Báo cáo kết quả khảo sát địa chất, địa hình do Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Việt Thành thực hiện năm 2019;

c) Hồ sơ năng lực các nhà thầu:

- Nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng sản xuất thương mại dịch vụ Đường Việt đã được Cục Quản lý hoạt động xây dựng thuộc Bộ Xây dựng cấp Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: BXD-00002135 ngày 03/7/2017 và Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: HCM-00033901 ngày 06/12/2019;

- Nhà thầu khảo sát địa chất, địa hình: Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Việt Thành đã được Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: HCM-00002151 ngày 03/7/2017;

- Nhà thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công:

+ Công ty TNHH tư vấn xây dựng điện và thương mại Hưng Phát đã được Cục Quản lý hoạt động xây dựng thuộc Bộ Xây dựng cấp Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: BXD-00009617 ngày 30/03/2018;

+ Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Trung Tiến đã được Cục Quản lý hoạt động xây dựng thuộc Bộ Xây dựng cấp Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: BXD-00006963 ngày 27/12/2017;.

2. Danh mục các Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

Hồ sơ thiết kế áp dụng các Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn xây dựng của Việt Nam theo danh mục tại các Báo cáo số 12/TT20 ngày 27/02/2020 của Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Trung Tiến về kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công hạ tầng kỹ thuật và Báo cáo số 07/HP20 ngày 26/02/2020 của Công ty TNHH tư vấn xây dựng điện và thương mại Hưng Phát về Kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công cấp điện của dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa và một số Quy chuẩn, Tiêu chuẩn xây dựng hiện hành khác có liên quan được sử dụng trong thiết kế các hạng mục công trình.

III. NỘI DUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TRÌNH THẨM ĐỊNH.

1. San nền:

- Khu vực có địa hình tương đối thấp trũng, cao độ san nền hoàn thiện thấp nhất là: $H_{min}=+3.30m$ tại các vùng giáp với sông rạch hiện hữu và đường Hương lộ 2, cao độ cao nhất là: $H_{max}=+4.30m$ (cao độ Hòn Dấu), phương án san lấp với cao trình cao nhất từ giữa các tiểu khu ở thấp dần ra xung quanh về phía đường Hương Lộ 2 và kênh rạch hiện hữu; độ dốc trung bình $0,2 \div 0,5\%$ đảm bảo việc đầu tư xây dựng và thoát nước tự nhiên trong khu vực;

- Hiện tại khu vực chưa thực hiện đầu tư xây dựng kè bờ; phương án san lấp lấy cách ranh mép bờ cao (bờ kè) của khu đất tối thiểu 15m (tùy theo mép ranh bờ hiện hữu); đắp bờ bao xung quanh bằng đất lấy tại chỗ $K \geq 0.95$ với mái taluy đắp 1:1.5, chân taluy đắp nằm trên mép bờ hiện hữu. Phía trên bề mặt taluy lát gạch BTCT trồng cỏ kích thước (40x40)cm dày 8cm, các tấm đan gạch này được liên kết với nhau để bảo vệ ổn định mái taluy đắp.

- Vật liệu san nền là đất cấp 3; đắp đất từng lớp dày 0,3m và lu lèn đạt độ chặt yêu cầu $K \geq 0,9$;

2. Thoát nước mưa:

- Hướng thoát nước chính: Nước mưa trong khu vực được tổ chức thu theo các tuyến cống chính, thoát về sông Trong và các kênh rạch xung quanh dự án; Hệ thống thoát nước mưa được thu gom bằng hệ thống ống cống BTCT đặt dọc theo các tuyến đường quy hoạch và các tuyến cống ngang thu nước mặt đường, được thiết kế theo hình thức tự chảy; Sử dụng cống dọc BTCT D600 ÷ D1500 và cống ngang bằng đường BTCT D400; Nước mưa được thu gom thoát ra ngoài ranh dự án theo đường ngắn nhất thông qua các cửa xả BTCT D800 ÷ D1500 và dẫn xả ra các kênh rạch xung quanh dự án theo quy hoạch;

- Bố trí hố ga có cửa thu nước mưa dọc đường, kích thước hố ga được chọn theo đường kính cống lớn nhất; khoảng cách trung bình của các hố ga từ 20m ÷ 30m. Hố ga thu nước mưa bằng BTCT; Tại cửa thu nước và bó vỉa được vượt nổi bởi các đường cong $R=25\text{cm}$ bên ngoài đặt lưới chắn rác; hố ga được thiết kế đặt giữa 02 lô nhà;

Xây dựng 12 cửa xả bằng BTCT mác 250 dày 20cm, lắp đặt cống BTCT D800 ÷ D1500 cho từng lưu vực thoát nước. Vị trí, trắc dọc cửa xả kết hợp với điều chỉnh thực tế tại hiện trường sao cho tuyến cống xả vuông góc với taluy bờ kè sông, rạch;

- Móng hố ga, cửa xả, gôìi cống thoát nước đặt trên lớp bê tông đá 1x2 mác 150 phía dưới gia cố bằng cọc BTCT kích thước 15cm x 15cm, L=5m;

Bảng thống kê các cửa xả:

STT	Tên lưu vực	Tên cửa xả	Đường kính cửa ra (mm)
1	Lưu vực CX1	Cửa xả 1	1000
2	Lưu vực CX2	Cửa xả 2	1200
3	Lưu vực CX3	Cửa xả 3	1200
4	Lưu vực CX4	Cửa xả 4	1200
5	Lưu vực CX5	Cửa xả 5	800
6	Lưu vực CX6	Cửa xả 6	1000
7	Lưu vực CX7	Cửa xả 7	1500
8	Lưu vực CX8	Cửa xả 8	1200
9	Lưu vực CX9	Cửa xả 9	1200
10	Lưu vực CX10	Cửa xả 10	1200
11	Lưu vực CX11	Cửa xả 11	1200
12	Lưu vực CX12	Cửa xả 12	1500

3. Đường giao thông:

- Cấp đường: Đường phân khu vực và đường vào nhóm nhà ở, vận tốc thiết kế: 20 ÷ 40km/h;

- Mô đun đàn hồi yêu cầu : $E_{yc} \geq 120 \text{ Mpa}$;

- Tải trọng trục : 100KN;
- Áp lực tính toán : $p = 0.6 \text{ Mpa}$;
- Đường kính vệt bánh xe : $D = 33\text{cm}$;
- Mô đun đàn hồi trên mặt lớp đá mi: $E_{yc} \geq 50\text{Mpa}$;
- Mặt đường : Cấp cao A1 (Bê tông nhựa nóng);

a) Thông số kỹ thuật tuyến:

Stt	Tên đường	Lộ giới (m)	Mặt cắt giao thông (m)				Chiều dài tuyến (m)
			Lề trái	Lòng đường	Dải phân cách	Lề phải	
1	Đường số 3	33	5.0	10.0	3.0	5.0	223.36
2	Đường số 5	19	5.0	9.0		5.0	563.10
3	Đường số 7	19	5.0	9.0		5.0	150.10
4	Đường số 10	19	5.0	9.0		5.0	73.50
5	Đường số 11	22	5.0	12.0		5.0	585.01
6	Đường số 13	19	5.0	9.0		5.0	409.24
7	Đường số 15	19	5.0	9.0		5.0	279.10
8	Đường số 16	36	5.0	15.0	11.0	5.0	386.62
9	Đường số 17	19	5.0	9.0		5.0	291.59
10	Đường N7	18	3.0	10.0		5.0	230.01
11	Đường N13	14	4.0	6.0		4.0	392.65
12	Đường N17	14	4.0	6.0		4.0	265.20
13	Đường N23	14	4.0	6.0		4.0	257.80
14	Đường N31	14	4.0	6.0		4.0	116.63
15	Đường N32	14	4.0	6.0		4.0	290.70
16	Đường N33	14	4.0	6.0		4.0	290.53
17	Đường N34	14	4.0	6.0		4.0	417.08
18	Đường N35	14	4.0	6.0		4.0	752.07
19	Đường N36	14	4.0	6.0		4.0	60.79
20	Đường N37	14	4.0	6.0		4.0	522.25
21	Đường N38	14	4.0	6.0		4.0	140.50
22	Đường N39	14	4.0	6.0		4.0	64.00
23	Đường N49	14	4.0	6.0		4.0	182.56
24	Đường N50	14	4.0	6.0		4.0	393.36

25	Đường N51	14	4.0	6.0		4.0	151.00
26	Đường N52	14	4.0	6.0		4.0	151.00
27	Đường N53	14	4.0	6.0		4.0	77.02
28	Đường N54	14	4.0	6.0		4.0	190.70
29	Đường N55	14	4.0	6.0		4.0	190.70
30	Đường N56	14	4.0	6.0		4.0	85.20
31	Đường N57	14	4.0	6.0		4.0	101.20
32	Đường N58	14	4.0	6.0		4.0	144.47
33	Đường N59	14	4.0	6.0		4.0	304.50
34	Đường N60	14	4.0	6.0		4.0	129.00
35	Đường N61	14	4.0	6.0		4.0	853.37
Tổng cộng:							9,716.21

b) Thiết kế trắc dọc, trắc ngang tuyến:

- Thiết kế trắc dọc tuyến bám sát theo cao độ san nền được gia tải đến cao độ thiết kế, tạo dốc dọc theo cao độ tại nút giao theo quy hoạch được duyệt nhằm tạo điều kiện thoát nước mặt tốt cho đường nội bộ;

- Độ dốc dọc thiết kế tối thiểu từ 0,1% ÷ 0,3%;
- Độ dốc tại các vị trí vượt nối với đường trục chính tối thiểu 2%;
- Mặt đường hai mái, độ dốc ngang mặt đường $i=2,0\%$;
- Độ dốc ngang vỉa hè $i=1,5\%$ hướng ra lòng đường.

c) Kết cấu áo đường:

- Kết cấu nền, mặt đường hoàn thiện từ trên xuống:
 - + Bê tông nhựa chặt (BTNC 12,5) dày 7cm (SKN);
 - + Tưới nhựa thấm bám, tiêu chuẩn nhựa 1,0kg/m²;
 - + Cấp phối đá dăm loại I, $D_{max}=25\text{mm}$, dày 15cm, $K\geq 0,98$;
 - + Cấp phối đá dăm loại II, $D_{max} = 37,5\text{mm}$, dày 25cm, $K\geq 0,98$;
 - + Lớp đá mi phân cách dày 30cm, lu lèn $K=1,0 \div 1,02$;
 - + Đắp cát nền đường dày 60cm, lu lèn $K\geq 0,95$ (mỗi lớp dày 30cm);
 - + Trải vải địa kỹ thuật phân cách nền đường, $R\geq 15\text{kN/m}^2$;
 - + Lớp nền san lấp lu lèn kỹ, $K\geq 0,9$.

d) Phần vỉa hè, đường đi bộ - cây xanh:

Lề đường được thiết kế với độ dốc ngang 1.5% hướng vào bên trong lòng đường xe chạy và được chia ra hai phần:

+ Phân vỉa hè BTCT dành cho người đi bộ rộng 1,8m bố trí lối đi 0,6m dẫn hướng cảm giác dành cho người khuyết tật (tính từ ranh đất trở ra lòng đường);

+ Phân cây xanh thảm cỏ (ra đến bó vỉa lòng đường); tại vị trí giữa 02 lô đất bố trí ramp dốc vào nhà, công trình rộng trung bình $3,2\text{m} \div 6,4\text{m}$ (tùy vị trí);

- Kết cấu vỉa hè tại vị trí thông thường:

+ Bê tông đá 1x2 M250 dày 10cm, lưới thép D6@200;

+ Cấp phối đá dăm loại 2 dày 10cm, $K \geq 0.95$;

+ Nền đất đầm chặt $K \geq 0.90$.

- Kết cấu vỉa hè tại vị trí lối ra vào nhà (có bố trí tấm lát dẫn hướng cho người khuyết tật tiếp cận):

+ Bê tông đá 1x2 M250 dày 15cm, lưới thép D6@200;

+ Cấp phối đá dăm loại 2 dày 15cm, $K \geq 0.95$;

+ Nền đất đầm chặt $K \geq 0.90$.

- Kết cấu các đường đi bộ:

+ Bê tông đá 1x2 M250 dày 10cm, lưới thép D6@200;

+ Cấp phối đá dăm loại 2 dày 10cm, $K \geq 0.95$;

+ Nền đất đầm chặt $K \geq 0.90$.

- Kết cấu thảm cỏ:

+ Cây xanh thảm cỏ (chủ yếu trồng cỏ lá gừng kết hợp các loại hoa bụi);

+ Lớp phân hữu cơ dày trung bình 10cm;

+ Nền đất tưới nước đầm chặt.

- Kết cấu bó vỉa:

+ Xây dựng bó vỉa hai bên tuyến giao thông bằng bê tông đá 1x2 mác 250 đổ tại chỗ trên móng bê tông lót đá 1x2 mác 150, dày 6cm, gồm 03 loại:

* Loại 1 (vật góc): Kích thước rộng 60cm, chiều cao 29cm; trong đó chiều cao so với mặt đường là 14cm;

* Loại 2 (hình chữ nhật bố trí dãy phân cách): Kích thước rộng 20cm, chiều cao 50cm; trong đó chiều cao so với mặt đường là 30cm;

* Loại 3 (vật góc lối đi cho người khuyết tật tiếp cận): Kích thước rộng 60cm, chiều cao 19cm; trong đó chiều cao so với mặt đường là 4cm;

+ Bố trí ramp dốc tại các giao lộ, trên vỉa hè bố trí loại gạch Terazzo chuyên dụng dành cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng theo quy định;

+ Vát góc và bán kính bó vỉa tại các giao lộ theo quy hoạch được duyệt;

- Bố trí ramp dốc cho người khuyết tật tiếp cận theo quy định;

- Các công trình an toàn giao thông: Lắp đặt biển báo hiệu đường bộ trên vỉa hè, kẻ vạch sơn phản quang, tín hiệu giao thông trên lòng đường, dây phân cách theo quy định;

4. Thoát nước thải:

- Hệ thống thoát nước thải được thiết kế riêng với nước mưa; Nước thải được thu bằng hệ thống cống kín đặt trên vỉa hè dọc theo đường quy hoạch, sử dụng cống BTCT D300 ÷ D600 thu nhận nước thải dẫn về trạm xử lý nước thải nằm về phía Bắc và phía Đông dự án;

- Hệ thống thoát nước thải được phân làm 02 lưu vực:

+ Nước thải từ khu vực phía Bắc Rạch nhỏ sẽ được thu gom qua đường cống BTCT D300 ÷ D400 đưa nước thải về trạm xử lý nước thải WWTP2 có công suất xử lý nước thải là 1.350m³/ngày.đêm đặt tại dự án Aqua City qua tuyến đường số 1 do Công ty TNHH Thành phố Aqua làm chủ đầu tư;

+ Nước thải khu vực phía Nam Rạch nhỏ nước thải sẽ được thu gom qua đường cống BTCT D300 ÷ D600 về trạm xử lý nước thải WWTP1 công suất 1.350m³/ngày.đêm nằm về phía Đông Nam dự án giáp đường Hương lộ 2;

- Nước thải sau khi xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT, cột A, K=1 trước khi cho chảy ra nguồn tiếp nhận là sông Trong thuộc lưu vực sông Đồng Nai. Nước thải vệ sinh trong từng nhà ở riêng lẻ, công trình công cộng,... phải được xử lý qua bể tự hoại 3 ngăn, trước khi thu gom;

- Hồ ga thu nước thải được xây dựng dọc theo tuyến cống với khoảng cách trung bình 20m ÷ 30m/hồ ga; hồ ga bằng BTCT đặt giữa hai lô nền nhà;

- Kết cấu móng cống, hồ ga được đặt trên lớp BT đá 1x2 M150, phía dưới gia cố bằng cọc bê tông cốt thép kích thước 15cm x 15cm, L=5m.

5. Trạm xử lý nước thải: (tại vị trí Ô đất có ký hiệu WWTP1, diện tích đất khoảng 5937m²); Trong đó:

- | | | |
|-----------------------|-------------------------------|---------------|
| + Diện tích xây dựng | : khoảng 985m ² , | chiếm 16,59%; |
| + Diện tích sân đường | : khoảng 2249m ² , | chiếm 37,88%; |
| + Diện tích cây xanh | : khoảng 2703m ² , | chiếm 45,53%; |

a) Xây dựng bể xử lý nước thải công suất 1350m³/ngày.đêm; Kích thước bể: dài 17,35 ÷ 36,8m, rộng 16,75m ÷ 20,7m, sâu 5,2m kết hợp xây dựng Nhà vận hành trên bản sàn mặt bể, kích thước: dài 19,4m, rộng 5m;

b) Xây dựng hồ sự cố: Kích thước bể: dài 21,0m, rộng 16,9m, sâu 4,9m;

Giải pháp thiết kế chính:

- Hệ kết cấu móng cọc BTCT D400mm, dài 33m; Toàn bộ bản đáy, vách bao che, vách ngăn bể bằng BTCT đổ tại chỗ dày 30cm xử lý chống thấm, chống hóa chất, đáy bể tạo dốc thoát nước về phễu thu nước theo quy định;

- Hệ thống cấp điện, cấp nước, cấp thoát nước thải, thiết bị xử lý nước thải được đầu tư xây dựng đồng bộ hoàn chỉnh.

c) Xây dựng nhà vận hành: Quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 97m², chiều cao xây dựng công trình 4,1m tính từ mặt sàn bề xử lý nước thải hoàn thiện;

Giải pháp thiết kế chính:

- Hệ khung, cột, dầm, sàn mái, sânô bằng BTCT đổ tại chỗ; Xử lý chống thấm, tạo dốc thoát nước mái $i=2\%$ về phễu thu nước tại sânô;

- Toàn bộ tường bao che, tường ngăn xây gạch; Sơn nước trong và ngoài nhà hoàn thiện;

- Nền sơn phủ Epoxy chuyên dụng trên sàn BTCT;

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ bằng nhôm kính;

- Hệ thống cáp điện, thoát nước được đầu tư xây dựng đồng bộ hoàn chỉnh.

6. Hệ thống cấp nước:

- Nguồn cấp nước được lấy từ nguồn nước thủy cục thành phố Biên Hòa thông qua đầu nối với tuyến ống cấp nước D315mm trên đường Hương Lộ 2;

- Sử dụng hệ thống ống HDPE OD63mm ÷ OD225mm cấp nước cho khu vực dự án được thiết kế đi ngầm trên vỉa hè; Các đoạn ống cấp nước cắt ngang đường giao thông sử dụng công lồng BTCT nhằm tránh gây hư hại cho tuyến ống; Bố trí các trụ cấp nước PCCC trên các tuyến giao thông với khoảng cách các trụ PCCC từ 100m ÷ 150m cho mỗi trụ theo yêu cầu của Phòng Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ thuộc Công an tỉnh Đồng Nai;

- Tổng lưu lượng nước cho toàn bộ dự án khoảng 3079m³/ngày.đêm; Mạng lưới ống cấp dạng mạch vòng bảo đảm lượng cung cấp nước cho nhu cầu dùng nước hàng ngày và hệ thống PCCC của toàn khu khi cần thiết; Trên mạng lưới ống có bố trí hầm van xả khí, xả cặn.

6. Hệ thống cấp điện, chiếu sáng:

a) Hệ thống cấp điện:

- Nguồn cấp điện cho khu vực lấy từ trạm 110/22kV - 40MVA Long Hưng, trong giai đoạn đầu nguồn cấp điện cho dự án lấy từ trạm 110/22kV Long Bình thông qua tuyến 486 Tổng kho nhánh An Hòa RMU-6 (đã đầu tư xây dựng).

- Hệ thống cấp điện thuộc phạm vi dự án được thiết kế đi ngầm tạo thành cấu trúc mạch vòng kín vận hành hờ cho các truyền trung thế và hạ thế; Xây dựng lắp đặt 25 trạm biến áp; Sử dụng các trạm biến áp loại hợp bộ (trạm kios) công suất 250kVA ÷ 1000kVA cho khu vực biệt thự, nhà liên kế, biệt thự song lập, đơn lập, trường mầm non,... và sử dụng trạm nền trong nhà cho Khu thương mại dịch vụ và các chung cư. Tổng công suất điện của dự án khoảng 20,2MVA; Các nhà trạm đặt tại các hoa viên cây xanh của dự án;

- Mạch trung thế cho toàn bộ dự án được chia thành 2 mạch vòng vận hành hờ, mỗi mạch vòng sẽ kết nối các trạm biến thế hợp bộ hoặc tủ trung thế ngoài trời chờ đầu nối với các trạm nền trong nhà;

- Mạch vòng số 1 nối về trạm Long Hưng qua đường Hương Lộ 2 và tủ RMU-12 trên đường số 2 (33m) thuộc khu vực dự án Aqua City; Mạch vòng số 2 qua đường Hương Lộ 2 và tủ RMU-12 trên đường số 2 (33m) thuộc khu vực dự án Aqua City;

- Các tuyến cáp cấp điện trung thế và hạ thế được luồn trong ống HDPE xoắn D85/65 ÷ D195/150

* Mạch vòng số 1:

+ Trạm T1.1; T1.2 và T1.3-22/0,4kV-3x1000kVA;

+ Trạm T1.4-22/kV-1x800kVA;

+ Trạm T1.5-22/kV-1x1000kVA;

+ Trạm T1.6 và T1.7-22/kV-2x1250kVA;

+ Trạm T1.8 và T1.9-22/kV-2x1250kVA;

+ Trạm T1.10-22/kV-1000kVA;

+ Trạm T1.11-22/kV-800kVA;

+ Trạm T1.12-22/kV-1000kVA;

+ Trạm T1.13-22/kV-630kVA;

+ Trạm T1.14-22/kV-1000kVA;

* Mạch vòng số 2:

+ Trạm TR2.1; T.2.2 và T2.3-22/kV-3x1250kVA;

+ Trạm TR2.4; T2.5; T2.6 và T2.7-22/kV-4x1000kVA;

+ Trạm TR2.8 và T2.9-22/kV-2x1600kVA;

+ Trạm TR2.10-22/kV-1x400kVA;

+ Trạm TR2.11-22/kV-1x1600kVA;

- Tại mỗi trạm biến áp phải lắp đặt bãi tiếp địa theo quy định, đảm bảo điện trở tiếp đất $\leq 1\text{Ohm}$;

- Toàn bộ lưới điện trung thế và hạ thế đi ngầm trên vỉa hè; bố trí tủ phân phối hạ thế cấp nguồn cho các hộ dân và khu hoa viên cây xanh trong khu vực dự án; Sử dụng ống gân xoắn HDPE D65/50 ÷ D130/100 luồn cáp cấp điện.

b) Hệ thống chiếu sáng:

- Hệ thống đèn chiếu sáng đảm bảo đủ ánh sáng bảo vệ về ban đêm, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và tiết kiệm điện năng tiêu thụ mà vẫn đảm bảo tiêu chuẩn chiếu sáng; Hệ thống chiếu sáng sử dụng đèn Led gắn trên cần đèn thép mạ kẽm cao 2m, độ vươn của cần đèn là 1,5m; Trụ thép mạ kẽm cao 7m ÷ 10m, khoảng cách các trụ 30m ÷ 40m; hệ thống dây cáp cấp điện đi ngầm trên vỉa hè;

+ Đối với lộ giới đường có bề rộng mặt đường 6m: Sử dụng loại đèn Led 80W-220V lắp trên trụ chiếu sáng cao 9m (cả cần đèn);

+ Đối với lộ giới đường có bề rộng mặt đường $\geq 9\text{m}$: Sử dụng loại đèn Led 110W-220V lắp trên trụ chiếu sáng cao 12m (cả cần đèn);

+ Đối với lộ giới đường có bề rộng vỉa hè $\geq 5\text{m}$: Sử dụng loại đèn Led 40W-220V để chiếu sáng vỉa hè lắp chung trên 1 trụ chung với trụ chiếu sáng đường;

+ Đối với đường dạo đi bộ trong khu vực dự án: Sử dụng loại đèn Led 3x15W-220V lắp trên trụ chiếu sáng bằng gang đúc trang trí cao 3,6m để chiếu sáng đường dạo đi bộ;

- Để bảo đảm nguồn điện cung cấp công suất đầy đủ cho hệ thống đèn thiết kế, dự kiến sử dụng nguồn điện từ trạm biến áp để cung cấp điện cho hệ thống đèn;

- Hệ thống tiếp địa phải được nối tiếp liên hoàn bằng cáp tiếp địa kéo dọc tuyến tạo thành mạng bằng cáp đồng trần C25mm² và đảm bảo điện trở nối đất toàn hệ thống phải nhỏ hơn 10Ω ở bất kỳ thời điểm nào trong năm, điện trở tiếp đất tại vị trí tủ điều khiển phải nhỏ hơn 4Ω; Cọc tiếp địa đóng tại từng trụ đèn bên ngoài móng trụ đèn.

7. Hệ thống thông tin liên lạc:

- Nguồn cung cấp thuê bao thông tin liên lạc cho khu vực dự án dự kiến từ mạng viễn thông Đồng Nai thông qua trạm viễn thông Phước Tân; Xây dựng, lắp đặt 24 tủ đầu cáp chính để phục vụ cho 6900 máy thuê bao; Sử dụng cáp quang cho toàn bộ dự án.

- Hệ thống cáp thông tin liên lạc được thiết kế đi ngầm, luồn trong ống uPVC D32 ÷ D110 từ các nhà cung cấp dịch vụ đến các thuê bao.

- Đối với các mạng điện thoại di động do các nhà cung cấp như: Vinaphone, Mobiphone, Viettel, Vietnamobile,... sẽ do các nhà cung cấp dịch vụ xây dựng, lắp đặt các trạm BTS trên cơ sở sử dụng chung kết cấu hạ tầng viễn thông phục vụ cho toàn dự án;

- Sử dụng ống luồn cáp nhựa xoắn HDPE D56 nằm trên vỉa hè theo các tuyến đường quy hoạch; Phần kéo dây cáp thông tin viễn thông được thực hiện từ các nhà cung cấp dịch vụ đến các thuê bao trong giai đoạn sau.

8. Hệ thống công viên cây xanh:

a) Cây xanh đường phố:

- Dọc các tuyến đường giao thông trong khu dân cư được trồng cây xanh tạo bóng mát, tán rộng, không cản trở tầm nhìn giao thông; đồng thời tham gia vào việc hình thành cảnh quan đường phố.

- Khoảng cách giữa các cây trồng dọc đường trên vỉa hè từ 8÷15m. Cây được trồng giữa hai lô nhà. Dự kiến trồng cây gồm: Sao đen, Lim xẹt, Vàng anh,... Yêu cầu khi đưa cây vào trồng có chiều cao tối thiểu 3m, đường kính thân cây tại chiều cao tiêu chuẩn tối thiểu 8cm. Tán cây cân đối, thân cây thẳng, không sâu bệnh.

b) Công viên cây xanh (tại các Ô đất có ký hiệu CVVR và CVCX): gồm 03 khu công viên ven rạch (CVVR1,.. CVVR3) và 23 công viên cây xanh (CVCX1,.. CVCX 22); Tổng diện tích công viên cây xanh khoảng 93.765m²; Trong đó:

+ Diện tích công viên ven rạch khoảng 60.231m², gồm: CVVR1 (28293m²), CVVR2 (22190m²) và CVVR3 (9747m²);

+ Diện tích công viên cây xanh khoảng 33.533m², gồm: CVCX1 (1582m²), CVCX2 (688m²), CVCX3 (288m²), CVCX4 (2910m²), CVCX5 (2359m²), CVCX6 (604m²), CVCX7 (2191m²), CVCX8 (1128m²), CVCX9 (780m²), CVCX10 (203m²), CVCX11 (10912m²), CVCX12 (219m²), CVCX13 (204m²), CVCX14 (195m²),

CVCX15 (2794m²), CVCX16 (196m²), CVCX17 (808m²), CVCX18 (195m²), CVCX19 (150m²), CVCX20 (458m²), CVCX21 (4454m²), CVCX22 (4007m²);

- Các khu hoa viên cây xanh bố trí bồn hoa cây xanh, lối đi dạo, ghế đá mài kết hợp thiết kế lắp đặt các giàn hoa bằng gỗ, các loại dụng cụ thể dục thể chất ngoài trời phục vụ nhu cầu sinh hoạt, vui chơi, thư giãn của người dân trong khu vực;

- Lối đi dạo lát gạch xi măng ép tự chèn tạo màu kết hợp lát đá hoa cương loại chống trượt (nhám mặt), đá rôi, đan có lỗ chèn cỏ tại các khu vực có yêu cầu sử dụng;

- Đường đi nội bộ công viên:

+ Lát đá chẻ;

+ Vữa lát M75 dày 1.5cm;

+ Bê tông đá 1x2 M150 dày 5cm;

+ Cấp phối đá dăm loại 2 dày 10cm K = 0.95;

+ Nền đất san lấp.

- Thiết kế bó nền trồng cây bằng bê tông đá 1x2 M200 rộng 10cm, cao 20 cm:

+ Bê tông đá 1x2 M200 cao 0,2m;

+ Bê tông lót đá 1x2 M150 dày 6cm.

- Cây xanh chủ yếu trồng các loại như: Tường vi, Cọ lùn, Ngâu tròn, Nhài tây, Ngâu cắt tia, Me tây, Hồng lộc, Phượng vĩ, ... kết hợp các loại hoa, thảm cỏ lá gừng,...

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG.

Căn cứ Báo cáo số 12/TT20 ngày 27/02/2020 của Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Trung Tiến về kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công hạ tầng kỹ thuật và Báo cáo số 07/HP20 ngày 26/02/2020 của Công ty TNHH tư vấn xây dựng điện và thương mại Hưng Phát về Kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công cấp điện của dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa. Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình trên như sau:

1. Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng, thẩm tra thiết kế:

- Nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công, khảo sát địa chất, địa hình công trình có Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng phù hợp với công việc thực hiện.

- Các cá nhân là chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn tham gia thiết kế có chứng chỉ hành nghề phù hợp với quy định.

Bộ môn	Chủ trì	Số CCHN	Thời hạn
Chủ nhiệm	Lê Quang Đoan	KS-08-11750	14/8/2020
Hạ tầng kỹ thuật	Nguyễn Thị Minh Phú	CTN-00058590	14/5/2024
Kết cấu	Trần Bá Linh	KS-08-14626	10/8/2021
Điện	Cao Văn Tuyên	BXD-00077549	08/11/2024

Nước	Lê Quang Doan	KS-08-13978	24/02/2021
------	---------------	-------------	------------

2. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng bước sau so với thiết kế xây dựng bước trước:

- Nội dung hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình được lập cơ bản phù hợp với thiết kế cơ sở đã được Sở Xây dựng Đồng Nai thẩm định tại Văn bản số 635/SXD-QLXD ngày 18/02/2020 và Văn bản số 3622/SXD-QLXD ngày 22/8/2019.

3. Sự hợp lý của các giải pháp thiết kế xây dựng công trình:

- Giải pháp thiết kế cơ bản phù hợp với quy mô, yêu cầu công năng, vị trí, đặc điểm công trình và nhu cầu sử dụng của Chủ đầu tư.

4. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình:

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công về cơ bản đã tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chủ yếu được áp dụng cho công trình được đánh giá trong Báo cáo kết quả thẩm tra và quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình.

5. Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế công trình với công năng sử dụng của công trình, mức độ an toàn công trình và bảo đảm an toàn của công trình lân cận:

- Giải pháp thiết kế công trình phù hợp với công năng sử dụng; thiết kế kết cấu đã xét đến các tải trọng tác động lên công trình và đặc điểm địa chất tại khu vực của dự án. Theo kết luận của tư vấn thẩm tra thiết kế: Kết cấu công trình đảm bảo an toàn chịu lực, an toàn đối với công trình lân cận;

6. Sự tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ:

- Hệ thống giao thông, cấp nước chữa cháy của dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa đã được Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ thuộc Công an tỉnh Đồng Nai thẩm duyệt thiết kế về Phòng cháy và Chữa cháy tại Giấy chứng nhận số 53/TD-PCCC ngày 02/03/2020;

- Dự án “Aqua Dona (Đầu tư xây dựng và kinh doanh khu đô thị, diện tích 178,49ha)” đã được Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 07/6/2019.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.

1. Kết luận: Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công xây dựng đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật (san nền, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, công viên cây xanh, trạm xử lý nước thải) của Dự án Aqua Riverside City tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa cơ bản đủ điều kiện để trình phê duyệt

2. Kiến nghị: Đề nghị chủ đầu tư phối hợp đơn vị tư vấn thực hiện thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công các công trình thuộc trạm xử lý nước thải (cổng tường rào, sân đường nội bộ, cấp điện, cấp nước, thoát nước) và công trình Kè bờ thuộc phạm vi dự án trình Sở Xây dựng thẩm định làm cơ sở xin cấp giấy phép xây dựng công trình.

3. Yêu cầu chủ đầu tư trong giai đoạn tiếp theo:

- Thực hiện hoàn tất các thủ tục về đất đai theo quy định pháp luật về đất đai;

